TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-VĨNH LONG** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2025/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2025, về việc "*Ly hôn",* giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị Mỹ L**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp X, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Trương Văn H**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị Mỹ L và anh Trương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Ngô Thị Mỹ L và anh Trương Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Thị Mỹ L và anh Trương Văn H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng: Chị Ngô Thị Mỹ L phải chịu 75.000 đồng; anh Trương Văn H phải chịu 75.000 đồng; chị L tự nguyện nộp thay cho anh H nên chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000277 ngày 16/7/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12- Vĩnh Long, hoàn trả lại cho chị

Ngô Thị Mỹ L số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng nhận tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12- Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 12-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã P (xã N cũ), tỉnh Vĩnh Long;
(Số 32 ngày 28/5/2019);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)
Võ Thị Ngọc Quyền